

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2022/HS-PT

Ngày: 20 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Hữu Thắng.

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Thái Sơn

Ông Phạm Hoàng Lâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông Trương Thanh Triệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Phụng, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Văn P, sinh năm 1992, tại thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: khu vực 3, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Ngô Thị N; có vợ là Trần Thị Ngọc Tr và 02 người con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021); tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 22 tháng 8 năm 2022, bị Công an thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản”, chấp hành xong ngày 23 tháng 8 năm 2022; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trương Thanh V, Luật sư của Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

**- Bị hại có kháng cáo:** Lê Văn C, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Khu vực 1, phường 3, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

Ngoài ra, còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị; không có liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13 tháng 5 năm 2022, lực lượng Công an xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (gồm ông Lê Văn C - Trưởng Công an xã, ông Nguyễn Quốc N - Phó Trưởng Công an xã cùng với 02 người dân được trưng dụng để điều khiển phương tiện là ông Lê Vũ Tr và ông Nguyễn Quốc S) tiến hành tuần tra kiểm soát đường thủy theo hình thức mật phục nhằm bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang và các địa bàn giáp ranh, theo Kế hoạch số: 55/KH-CAX ngày 12 tháng 5 năm 2022 đã được ông Nguyễn Thanh D - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T phê duyệt. Khi tiến hành tuần tra ông C (không mặc trang phục ngành Công an) đi chung một xuồng máy với ông Tr.

Đến khoảng hơn 00 giờ 30 phút ngày 14 tháng 5 năm 2022 thì phát hiện Nguyễn Văn P đang một mình bơi xuồng máy và sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản trái phép trên tuyến kênh Đê đến đoạn thuộc ấp T, xã T. Lúc này, P nhảy xuống kênh nước rồi lội lên bờ bỏ chạy, để lại xuồng máy, bộ công cụ kích điện, thủy sản đã khai thác được và một số tang vật khác. Lúc này, ông N và ông S cũng đang tuần tra gần đó đến hỗ trợ ông C và ông Tr di chuyển tang vật đến địa điểm thích hợp để tiến hành lập biên bản và thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi bỏ chạy được một đoạn, P cảm thấy tức giận vì thấy ông Tr trước đó cũng có hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản, nhưng lại đi cùng những người khác thu giữ tài sản của mình. P nảy sinh ý định dùng cây gỗ ném về phía ông Tr và những người đi chung nhằm thỏa mãn cơn tức giận. P nhặt lấy 02 đoạn cây gỗ (gồm: 01 đoạn gỗ trầm có thân hình trụ tròn, có góc cạnh dài 54cm, chu vi lớn nhất vòng tròn đoạn gỗ là 14cm, khối lượng 540g, một đầu gãy nham nhở, một đầu có vết cắt xéo; 01 đoạn gỗ trầm, thân hình trụ tròn có góc cạnh dài 58cm, chu vi lớn nhất vòng tròn đoạn gỗ là 15cm, khối lượng 640g, một đầu gãy nham nhở, một đầu có vết cắt xéo) có sẵn ven đường đuổi theo lực lượng tuần tra. Khi vừa đến cây cầu sắt cách nơi P bị phát hiện khai thác thủy sản trái phép khoảng 100 mét thì P đuổi kịp lực lượng tuần tra. Lúc này ông C, ông Tr và những người khác đang đứng gần phía dưới thành cầu sắt, P đứng trên bờ cách ông C khoảng 04 đến 05 mét, P lần lượt lấy từng đoạn gỗ trầm đang cầm trên tay ném mạnh về phía ông C và những người đi chung thì 02 đoạn gỗ trầm trúng vào vùng cằm đầu, vùng lưng và cánh tay trái của ông C

gây thương tích. Sau đó, ông C được đưa đến Trung tâm y tế thị xã L khám, sơ cứu, chụp X - quang và lấy thuốc điều trị, không nhập viện.

Đến ngày 16 tháng 5 năm 2022, ông Cg làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Nguyễn Văn P.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 110/22/TgT ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại đối với ông Lê Văn C theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT là 04%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang quyết định:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo; ngày 24 tháng 10 năm 2022, bị hại nộp đơn kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh, các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ có người thân có công với nước; nguyên nhân sự việc có một phần lỗi của bị hại khi tuần tra, mặt phục không mặc trang phục ngành. Đối chiếu hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại có đơn kháng cáo đúng thời

hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Khoảng hơn 00 giờ 30 phút ngày 14 tháng 5 năm 2022, bị cáo đang sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản trái phép thì bị lực lượng Công an xã T, thị xã L Mỹ, tỉnh Hậu Giang (gồm ông Lê Văn C - Trưởng Công an xã, ông Nguyễn Quốc N - Phó Trưởng Công an xã cùng với 02 người dân được trưng dụng để điều khiển phương tiện là ông Lê Vũ Tr và ông Nguyễn Quốc S) phát hiện. Lúc này, bị cáo nhảy xuống kênh rồi lội lên bờ bỏ chạy, để lại tang vật và được lực lượng tuần tra di chuyển tang vật đến địa điểm thích hợp để tiến hành lập biên bản. Sau khi bỏ chạy được một đoạn, do tức giận nên bị cáo nhặt 02 đoạn cây gỗ trầm đuổi theo lực lượng tuần tra, lần lượt lấy từng đoạn gỗ trầm đang cầm trên tay ném mạnh về phía bị hại Lê Văn Cg và những người đi chung, gây thương tích cho bị hại ở vùng cằm đầu, vùng lưng và cánh tay trái với tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe là 04%.

Hành vi của bị cáo là cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác với tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe của bị hại là 04%; bị cáo đã dùng đoạn gỗ trầm là vật cứng, tày ném mạnh về phía bị hại là thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với kháng cáo của bị cáo: Tuy hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Nhưng xét bị cáo chưa thực sự thành khẩn khai báo, chưa ăn năn hối cải (chưa khai báo đầy đủ các tình tiết của vụ án); sau khi phạm tội mặc dù bị hại không yêu cầu bồi thường, nhưng bị cáo không có thiện chí chủ động khắc phục hậu quả. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tình tiết có bà cố là Mẹ Việt Nam anh hùng, có người em và người anh của ông nội là những người có công với nước nhưng những người này không phải là cha, mẹ, vợ, chồng, con hay anh, chị, em ruột của bị cáo nên đây không phải là tình tiết giảm nhẹ. Quan điểm của người bào chữa cho rằng nguyên nhân sự việc có một phần lỗi của bị hại khi tuần tra, mật phục không mặc trang phục ngành là không có cơ sở, bởi lẽ: Hành vi của bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”, hành vi của

bị cáo không xuất phát từ việc bị hại có mặc trang phục ngành hay không, giả sử bị hại mặc trang phục ngành thì hành vi của bị cáo còn có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Chống người thi hành công vụ”. Do đó, không có căn cứ chấp nhận quan điểm của người bào chữa cũng như kháng cáo của bị cáo.

[3.2] Đối với kháng cáo của bị hại: Mặc dù bị cáo chưa thực sự thành khẩn khai báo, chưa ăn năn hối cải, không có thiện chí chủ động khắc phục hậu quả. Nhưng xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ chỉ 04%, đồng thời bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp; tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Bị hại cho rằng sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có những lời lẽ hăm dọa bị hại nhưng không có căn cứ chứng minh nên cũng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

[4] Từ những phân tích trên, xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; kháng cáo của bị hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận, nhưng bị hại không kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn P; không chấp nhận kháng cáo tăng nặng hình phạt đối với bị cáo của bị hại Lê Văn C. Giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 38, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị hại Lê Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS TX Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Hữu Thắng**